

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ TÂN TRỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 142/NQ-HĐND

Tân Trinh, ngày 25 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 xã Tân Trinh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ TÂN TRỊNH
KHÓA XXII, KỲ HỌP LẦN THỨ NĂM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 08/8/2025 Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Tân Trinh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;

Căn cứ Quyết định số 1525/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026;

Xét Tờ trình số 61/TTr-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã, về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2026 xã Tân Trinh; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân xã; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Mục tiêu tổng quát

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; bám sát Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030, tiếp tục khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của xã. Đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý, điều hành; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước gắn với cải cách hành chính và chuyển đổi số. Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội; đẩy mạnh tái cơ cấu nông nghiệp, phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị; thực hiện hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia. Quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu. Quyết liệt đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, từng bước giảm nghèo bền vững; bảo đảm an sinh xã hội, bảo vệ môi trường; giữ vững quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Điều 2. Chỉ tiêu chủ yếu (27 chỉ tiêu)

1. Tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn đạt: 730 tỷ đồng;
2. Thu ngân sách trên địa bàn: 1.352 triệu đồng;
3. Thu nhập bình quân đầu người 60 triệu (5 triệu đồng/người/tháng);
4. Tổng sản lượng lương thực có hạt: 6.580 tấn;

5. Số cơ sở sản xuất công nghiệp, dịch vụ đạt: 155 cơ sở;
6. Tỷ lệ các cơ sở sản xuất, kinh doanh đạt quy chuẩn về môi trường đạt: 90%;
7. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 71,5%;
8. Tổng diện tích trồng rừng tập trung: 231ha:
 - Hộ gia đình: 95ha;
 - Tổ chức, doanh nghiệp: 136ha.
9. Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt 98%;
10. Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh 100%;
11. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm 3%/năm;
12. Tuổi thọ trung bình của người dân đạt: 76 tuổi; thời gian sống khỏe đạt: 65 tuổi;
13. Duy trì tỷ lệ trường Mầm Non, Tiểu học và THCS đạt chuẩn quốc gia: 100%;
14. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) giảm còn: 13%;
15. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt: 76,3%;
16. Tỷ lệ người dân có thẻ bảo hiểm y tế đạt: 95,8%;
17. Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa trong năm 93%; Tỷ lệ thôn văn hóa đạt 94%;
18. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm xã hội:
 - Bắt buộc: 31,60%;
 - Tự nguyện: 3,45%;
 - Thất nghiệp: 30,11%.
19. Duy trình xã đạt tiêu chí Quốc gia về y tế xã: 01 xã;
20. Xã có thiết chế văn hóa, thể thao phù hợp được quản lý, khai thác và phát huy hiệu quả: 01 thiết chế;
21. Tỷ lệ thôn có nhà văn hóa, khu thể thao phục vụ sinh hoạt cộng đồng và tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao quần chúng: 100%;
22. Tỷ lệ tiếp nhận, giải quyết đúng hạn hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến (đủ điều kiện giải quyết) 98%;
23. Tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử có chữ ký số chuyên dùng 98,7%;
24. Tỷ lệ giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm đạt: 90%;
25. Quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững;
26. Công tác tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu giao;
27. Kết quả huấn luyện dân quân, giáo dục chính trị đạt khá, giỏi đạt 80%.

Điều 3. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

1. Phát triển kinh tế

1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp

Tập trung chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật, chuyển giao tiến bộ công nghệ vào sản xuất; tăng cường liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị.

Lồng ghép, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn từ các Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) về giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi để hỗ trợ phát triển sản xuất, xây dựng mô hình kinh tế phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Nâng cao chất lượng điều hành quản lý tốt các nguồn thu ngân sách. Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ thu - chi ngân sách; tập trung nguồn lực hoàn thành dự toán thu năm 2026.

Hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông - xây dựng theo hướng đồng bộ, bền vững, phù hợp quy hoạch đã được phê duyệt. Tập trung nâng cấp cơ sở hạ tầng nhằm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an toàn giao thông và nâng cao chất lượng đời sống nhân dân. Huy động đa dạng nguồn lực: ngân sách nhà nước, xã hội hóa, đóng góp của nhân dân theo phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”.

Tăng cường quản lý nhà nước về trật tự xây dựng, quản lý quy hoạch, bảo vệ hạ tầng giao thông.

1.2. Phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch

Tập trung phát triển kinh tế; khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của xã. Thực hiện tốt các biện pháp nhằm bình ổn, kiểm soát thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, hàng kém chất lượng để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và doanh nghiệp cung ứng hàng hóa. Thực hiện tốt các chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư phát triển các Doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp tư nhân, HTX tiểu thủ công nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn. Duy trì và phát triển các sản phẩm truyền thống, độc đáo của các dân tộc gắn với đầu tư cơ sở hạ tầng, quảng bá, xúc tiến và thu hút du lịch.

2. Văn hóa - Xã hội

2.1. Giáo dục và Đào tạo: Thực hiện hiệu quả việc đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục ở các cấp học; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục bảo đảm đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chất lượng về trình độ đào tạo, có phẩm chất đạo đức tốt, có chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiếp tục triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để hoàn thành các mục tiêu đề ra đặc biệt là chương trình xóa bỏ các lớp ghép, đôn điểm trường. Tuyên truyền quản lý học sinh không để vi phạm pháp luật; phòng chống đuối nước, tai nạn thương tích tại địa phương.

2.2. Y tế, chăm sóc sức khỏe cho người dân: Nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh, tăng cường công tác y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe nhân dân; chủ động các biện pháp phòng chống các loại dịch bệnh mới phát sinh, dịch bệnh nguy hiểm; xây dựng đội ngũ cán bộ y tế bảo đảm số lượng, chất lượng, cơ cấu gắn với nâng cao y đức. Tăng cường công tác quản lý nhà nước an toàn vệ sinh thực phẩm và hoạt động khám chữa bệnh, y, dược; quản lý chặt chẽ đối tượng tiêm chủng, nhất là đối tượng trẻ em. Thực hiện hiệu quả các giải pháp nâng cao

tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế trên địa bàn xã. Nâng cao chất lượng tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế theo hộ gia đình, phát triển mở rộng bao phủ bảo hiểm y tế.

2.3. Văn hóa thể thao, thông tin truyền thông: Đầu tư phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và sức khỏe nhân dân. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh, xã, tổ chức các hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước, tuyên truyền đảm bảo phòng cháy chữa cháy, giữ gìn trật tự an toàn giao thông trên địa bàn. Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền, cổ động trực quan, các hoạt động văn hóa, thể thao chào mừng Đại hội Đảng các cấp, kỷ niệm các ngày lễ lớn và đời sống của nhân dân. Kiểm soát chặt chẽ, xử lý kịp thời thông tin, truyền thông, phản bác các quan điểm sai trái, thông tin không đúng sự thật, tạo sự đồng thuận trong dư luận xã hội và nhân dân. Quản lý và tổ chức triển khai thực hiện tốt các điểm du lịch, du lịch cộng đồng. Đẩy mạnh phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; xây dựng và nhân rộng mô hình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và mô hình thôn văn hóa, tổ dân phố văn hóa tiêu biểu.

2.4. An sinh xã hội: Khẩn trương đơn đốc, hướng dẫn, bố trí và cấp kinh phí hỗ trợ các đối tượng Người có công; Bảo trợ xã hội bảo đảm kịp thời, đúng đối tượng, đúng quy định. Đẩy mạnh hoạt động thông tin thị trường lao động, tư vấn, giới thiệu việc làm; triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Chủ động nắm chắc tình hình, tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách an sinh xã hội, đảm bảo đúng đối tượng, đúng quy định. Quan tâm chỉ đạo thực hiện hiệu quả các công tác giảm nghèo và bảo trợ xã hội, bảo vệ chăm sóc trẻ em, vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng chống tệ nạn xã hội.

3. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; thích ứng với biến đổi khí hậu

Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, nhất là đất đai, khoáng sản và bảo vệ môi trường; thực hiện mục tiêu phát triển bền vững. Tăng cường công tác kiểm tra quản lý sử dụng đất; xử lý dứt điểm các tồn tại, kiên quyết không để xảy ra vi phạm mới. Tập trung tháo gỡ khó khăn vướng mắc về đất đai, giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án. Quản lý chặt chẽ chất lượng nước cung cấp nước sạch cho người dân trên địa bàn xã. Tăng cường công tác quản lý thu gom rác thải; chú trọng bảo vệ môi trường khu vực nông thôn

4. Phát triển khoa học, công nghệ; đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2026 về chuyển đổi số; thực hiện chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số, xã hội số; phát triển hạ tầng số; hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn xã chuyển đổi số; nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến; cung cấp dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước; quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng và đảm bảo an toàn thông tin hệ thống thông tin báo cáo của xã... Tích cực hưởng ứng ngày



chuyển đổi số quốc gia năm 2026. Triển khai các giải pháp tăng cường đảm bảo an toàn thông tin. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo điều hành và làm việc trực tuyến, thúc đẩy chính quyền số. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các nội dung thuộc Đề án 06. Hỗ trợ mạnh mẽ các loại hình HTX, các hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh trong chuyển đổi số; thúc đẩy khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo; thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp gia nhập thị trường. Tăng cường giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và hỗ trợ doanh nghiệp đã đăng ký chuyển đổi số.

5. Công tác nội vụ, thanh tra, tư pháp; dân tộc, tôn giáo

Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính, công vụ của các cơ quan, đơn vị trong xã; đẩy mạnh phòng chống tiêu cực, sách nhiễu, gây phiền hà, bức xúc cho người dân, doanh nghiệp. Thực hiện tốt công tác quy chế dân chủ, dân vận chính quyền, công tác quản lý nhà nước về thanh niên, nắm chắc tình hình về công tác tín ngưỡng, tôn giáo.

Tăng cường công tác phối hợp giữa cấp, ngành để thực hiện có hiệu quả các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về công tác phổ biến giáo dục pháp luật. Thực hiện có hiệu quả phần mềm thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch, phần mềm chứng thực, đẩy mạnh dịch vụ chứng thực điện tử.

Thực hiện tốt chính sách tín ngưỡng và tôn giáo trên địa bàn. Đẩy mạnh công tác xóa đói, giảm nghèo, nâng cao mức sống của đồng bào dân tộc thiểu số; Tập trung tốt các Chương trình MTQG để tập trung trợ giúp đồng bào nghèo, các dân tộc đặc biệt khó khăn giải quyết ngay những vấn đề bức xúc như: tình trạng thiếu lương thực, thiếu nước sinh hoạt, nhà ở tạm bợ, không đủ tư liệu sản xuất, dụng cụ sinh hoạt tối thiểu; tích cực tuyên truyền, vận động đồng bào hăng hái phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, xây dựng đời sống văn hoá

6. Công tác tiếp công dân, Hành chính công

Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; tiếp nhận và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền; Chủ động nắm bắt tình hình đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân để có giải pháp xử lý kịp thời.

Triển khai và thực hiện nghiêm các chương trình, kế hoạch CCHC năm 2026. Tăng cường các giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp với cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI).

Thực hiện việc cài phần mềm phòng, chống mã độc, đảm bảo an toàn tuyệt đối việc khai thác dữ liệu dân cư quốc gia, và tra cứu các thông tin thủ tục hành chính.

Tổ chức đẩy mạnh việc nộp hồ sơ trực tuyến, tiếp nhận, số hóa, trả kết quả các hồ sơ phát sinh từng thủ tục theo quy trình, tập chung phối hợp với phòng ban chuyên môn đảm bảo việc thông suốt cấu hình các tài khoản trong giải quyết thủ tục hành chính.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp, lấy sự hài lòng làm thước đo.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, thực hiện hiệu quả Đề án Chính quyền số, phát triển dữ liệu và cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao.

7. An ninh

Tăng cường công tác đảm bảo an ninh trên địa bàn. Chủ động tăng cường công tác nắm tình hình, triển khai các biện pháp nghiệp vụ làm tốt công tác bảo đảm an ninh trên các lĩnh vực, địa bàn; bảo đảm ANTT các mục tiêu, địa bàn trọng điểm, sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội, đoàn các đồng chí lãnh đạo, các đoàn khách đến thăm, làm việc trên địa bàn và tình hình an ninh xã hội khác.

Tăng cường triển khai thực hiện kế hoạch cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm. Chủ động nắm tình hình, đấu tranh với hoạt động của các đối tượng hình sự, tụ điểm hoạt động về tệ nạn xã hội, các cơ sở kinh doanh cầm đồ nghi có liên quan đến hoạt động “tín dụng đen” cho vay nặng lãi; tăng cường xử lý vi phạm trong hoạt động thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, không có nguồn gốc, xuất xứ.

Tiếp tục đôn đốc Công an cấp xã làm sạch dữ liệu dân cư; tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06; Quyết định số 430/QĐ-BCA về dịch vụ công trực tuyến; thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích. Tăng cường quản lý, kiểm tra các cơ sở ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT, quản lý cư trú; công tác PCCC; quản lý, thu hồi VK, VLN, CCHT.

Công tác bảo đảm TTATGT: tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, tổ chức ký cam kết đảm bảo TTATGT đường bộ, đường thủy,...

Tiếp tục triển khai thu nhận, cấp đổi thẻ Đảng viên trên hệ thống CSDLQG về dân cư.

8. Quốc phòng

Quản triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và TKCN. Sẵn sàng phương án ứng phó với các tình huống thiên tai.

Duy trì nghiêm chế độ trực phòng, chống thiên tai, TKCN; tham mưu, đề xuất xử lý, ứng phó kịp thời, có hiệu quả các tình huống; thường xuyên rà soát, bổ sung phương án, kế hoạch hiệp đồng, sử dụng lực lượng tham gia thực hiện nhiệm vụ theo Chỉ thị của cấp trên.

Thường xuyên nâng cao khả năng hoạt động sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang nói chung, lực lượng Dân quân trong xã nói riêng. Thường xuyên tổ chức phân trực theo kế hoạch.

Xây dựng và củng cố nền Quốc phòng toàn dân và thế trận ANND, tập trung xây dựng cơ sở vững mạnh, toàn diện, nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, tạo môi trường thuận lợi để phát triển KT - XH cải thiện đời sống vật chất tinh thần cho nhân dân.

Thực hiện tốt các kế hoạch và văn bản của trên theo quy định; thực hiện các nhiệm vụ khác khi có lệnh.

Chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, tinh thần và lực lượng tham gia đầy đủ và hoàn thành xuất sắc trong công tác PCTT - TKCN và PCCR, BVR trên địa bàn xã.

Thực hiện tốt công tác chính sách hậu phương Quân đội; chính sách đối với người có công với cách mạng; triển khai thực hiện chặt chẽ, hiệu quả các chính sách mới; BHYT cho các đối tượng. Quyết định số 62; 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về giải quyết chế độ, chính sách cho lực lượng dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và bảo vệ tổ quốc, làm nhiệm vụ Quốc tế.

Thường xuyên kiểm tra, lau chùi vũ khí, trang bị, đảm bảo chất lượng trong công tác quản lý vũ khí trang bị theo phân cấp.

Bảo đảm kịp thời đầy đủ ngân sách cho nhiệm vụ quốc phòng địa phương và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên tích cực tham gia giám sát thực hiện Nghị quyết và động viên Nhân dân các dân tộc trong xã đoàn kết, thi đua lao động, sản xuất, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2026 của xã Tân Trinh.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ khi được Hội đồng nhân dân xã Tân Trinh Khóa XXII, Kỳ họp thứ năm thông qua ngày 25 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND - UBND xã;
- Thường trực UB MTTQ Việt Nam xã;
- Các ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Tăng Trung In